

MA TRẬN KIỂM TRA GIỮA KÌ I NĂM HỌC 2024-2025
MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ LỚP 8(Thời gian làm bài 60 phút)

A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ:

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức				Tổng % và điểm
			Nhận biết TN	Thông hiểu TL	Vận dụng TL	Vận dụng cao TL	
1	CHÂU ÂU VÀ BẮC MỸ TỪ NỬA SAU THẾ KỈ XVI ĐẾN THẾ KỈ XVIII	1. Cách mạng tư sản Anh và Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ 2. Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII	2 5%	1 15%			15% 2đ
2	ĐÔNG NAM Á TỪ NỬA SAU THẾ KỈ XVI ĐẾN GIỮA THẾ KỈ XIX	Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XVI đến giữa thế kỉ XIX	3 7,5%				7.5% 0.75đ
3	VN TỪ ĐẦU THẾ KỈ XVI ĐẾN THẾ KỈ XVIII	1. Cuộc xung đột Nam – Bắc triều và Trịnh – Nguyễn 2. Khởi nghĩa nông dân ở Đàng ngoài thế kỉ XVIII	3 7.5%		1 10%	1 5%	17.5% 2.25đ
Tỉ lệ			20%	15%	10%	5%	50% 5đ

B. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ

TT	Chương/chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức				Tổng % và điểm
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	VD cao	
1	VỊ TRÍ ĐỊA LÍ VÀ PHẠM VI LÃNH THỔ	– Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ – Ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên Việt Nam	4 1đ		1 1đ		20% 2đ
2	ĐỊA HÌNH VIỆT NAM	– Đặc điểm chung của địa hình – Các khu vực địa hình. – Ảnh hưởng của địa hình đối với sự phân hóa tự nhiên và khai thác kinh tế	4 1đ	1 1,5đ		1TL 0,5đ	30% 3đ

	VN TỪ ĐÀU THẾ KỈ XVI ĐẾN THẾ KỈ XVIII	1. Cuộc xung đột Nam – Bắc triều và Trịnh – Nguyễn đến thế kỉ XVIII 2. Khởi nghĩa nông dân ở Đàng ngoài thế kỉ XVIII 3. Phong trào Tây Sơn	Nhận biết – Nêu được những nét chính Mạc Đăng Dung về sự ra đời của Vương triều Mạc. – Nêu được một số nét chính (bối cảnh lịch sử, diễn biến, kết quả và ý nghĩa) của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài thế kỉ XVIII. Thông hiểu Nêu được hệ quả của xung đột Nam – Bắc triều, Trịnh – Nguyễn. Vận dụng cao: Nhận xét được tác động của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài đối với xã hội Đại Việt thế kỉ XVIII.	1 2		1	1
Số câu/loại câu				8 TNKQ	1 TL	1 TL	1 TL
Tỉ lệ				20%	15%	10%	5%

B. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	VD cao
1	VỊ TRÍ ĐỊA LÍ VÀ PHẠM VI LÃNH THỔ	- Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ – Ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên Việt Nam	Nhận biết – Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí. Thông hiểu – Phân tích được ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên Việt Nam.	4 1đ		1 1đ	
2	ĐỊA HÌNH VIỆT NAM	– Đặc điểm chung của địa hình – Các khu vực địa hình. – Ảnh hưởng của địa hình đối với sự phân hóa tự nhiên	Nhận biết – Trình bày được một trong những đặc điểm chủ yếu của địa hình Việt Nam: Đất nước đồi núi, đa phần đồi núi thấp; Hướng địa hình; Địa hình nhiệt đới ẩm gió mùa; Chịu tác động của con người.	4 1đ	1 1,5đ		1 0,5đ

		và khai thác kinh tế	– Trình bày được đặc điểm của các khu vực địa hình: địa hình đồi núi; địa hình đồng bằng; địa hình bờ biển và thềm lục địa. Thông hiểu – Trình bày và giải thích được đặc điểm chung của tài nguyên khoáng sản Việt Nam. – Phân tích được đặc điểm phân bố các loại khoáng sản chủ yếu và vấn đề sử dụng hợp lí tài nguyên khoáng sản. Vận dụng – Tìm được ví dụ chứng minh ảnh hưởng của sự phân hoá địa hình đối với sự phân hoá lãnh thổ tự nhiên và khai thác kinh tế. Vận dụng cao: - Liên hệ phân tích ảnh hưởng của địa hình đối với sự phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương em.			
Số câu/ loại câu			8 TNKQ	1 TL	1 TL	1 TL
Tỉ lệ			20%	15%	10%	5%
Tỉ lệ chung			40%	30%	20%	10%

ĐỀ CHÍNH THỨC

Mã đề: A

A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ: (5 điểm)

I. TRẮC NGHIỆM: (2 điểm) (Lựa chọn 01 đáp án đúng nhất và ghi vào giấy làm bài).

Câu 1: Xã hội nước Pháp trước cách mạng phân chia thành

- A. hai đẳng cấp. B. ba đẳng cấp. C. bốn đẳng cấp. D. năm đẳng cấp.

Câu 2: Quý tộc mới ở Anh có nguồn gốc từ

- A. Tầng lữ. B. tư sản. C. chủ nô. D. quý tộc vừa và nhỏ.

Câu 3: Giữa thế kỉ XIX, Hà Lan đã hoàn thành việc xâm chiếm

- A. Lào. B. Phi-lip-pin. C. Mi-an-ma. D. In-đô-nê-xi-a.

Câu 4: Nửa đầu thế kỉ XIX, Miến Điện là thuộc địa của

- A. Anh. B. Pháp. C. Đức. D. Hà Lan và Bồ Đào Nha.

Câu 5: Phong trào đấu tranh chống thực dân Tây Ban Nha, La-pu-la-pu là thủ lĩnh lãnh đạo

- A. thổ dân đảo Mác tan. B. khởi nghĩa Nô-va-lét.
C. khởi nghĩa Khơ-rút-xơ. D. cách mạng 1898.

Câu 6: Nhà Mạc được thành lập sau sự khủng hoảng của triều đại nhà

- A. Lý. B. Trần. C. Lê D. Nguyễn

Câu 7: Năm 1739, Hoàng Công Chất tập hợp dân nghèo khởi nghĩa ở

- A. Vân Đồn . B. Tam Đảo. C. Sơn Nam D. Đồ Sơn.

Câu 8: Vị thủ lĩnh nào còn có tên là “quận Hèo”?

- A. Hoàng Công Chất. B. Nguyễn Danh Phương.
C. Lê Duy Mật. D. Nguyễn Hữu Cầu.

II. TỰ LUẬN: (3 điểm)

Câu 1 (1,5 điểm): Trình bày kết quả, ý nghĩa, tính chất của chiến tranh giành độc lập 13 thuộc đại Anh ở Bắc Mỹ?

Câu 2 (1 điểm): Hãy tóm tắt nét chính về hệ quả cuộc xung đột Nam – Bắc triều.

Câu 3 (0,5 điểm): Nhận xét được tác động của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài đối với xã hội Đại Việt thế kỉ XVIII.

B. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ: (5 điểm)

I. TRẮC NGHIỆM: (2 điểm) (Lựa chọn 01 đáp án đúng nhất và ghi vào giấy làm bài).

Câu 1: Địa hình chủ yếu nào trong cấu trúc địa hình của phần đất liền Việt Nam?

- A. đồng bằng. B. đồi núi. C. đồi trung du. D. bán bình nguyên.

Câu 2: Đường biên giới trên đất liền của nước ta **không** tiếp giáp với nước:

- A. Thái Lan. B. Lào. C. Trung Quốc. D. Cam-pu-chia.

Câu 3: Bờ biển nước ta kéo dài từ Móng Cái(Quảng Ninh) đến Hà Tiên(Kiên Giang) dài khoảng:

- A. 3150 km. B. 3160 km. C. 3260 km. D. 3360 km.

Câu 4: Các dãy núi hình cánh cung và vùng đồi phát triển rộng là đặc điểm địa hình chủ yếu ở vùng nào?

- A. vùng núi Tây Bắc. B. vùng núi Đông Bắc.
C. vùng núi Trường Sơn Bắc. D. vùng núi và cao nguyên Trường Sơn Nam.

Câu 5: Đảo lớn nhất nước ta là đảo:

- A. Côn Đảo (Bà Rịa- Vũng Tàu). B. Cái Bầu (Quảng Ninh)
C. Phú Quốc (Kiên Giang). D. Phú Quý (Bình Thuận).

Câu 6: Trên bản đồ thế giới, Việt Nam nằm ở khu vực nào sau đây?

- A. Đông Nam Á. B. Tây Nam Á. C. Đông Á. D. Bắc Á.

Câu 7: Theo thống kê năm 2021, diện tích phần đất liền nước ta là:

- A. 330 140 km². B. 330 344 km². C. 331 300 km². D. 331 344 km².

Câu 8: Địa hình núi cao nước ta tập trung chủ yếu ở đâu?

- A. vùng núi Tây Bắc. B. vùng núi Đông Bắc.
C. vùng núi Trường Sơn Bắc. D. vùng núi và cao nguyên Trường Sơn Nam.

II. TỰ LUẬN: (3 điểm)

Câu 1: (1,5 điểm) Em hãy cho biết vì sao đồi núi là bộ phận quan trọng nhất của cấu trúc địa hình Việt Nam?

Câu 2: (1 điểm) Em hãy cho biết ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm *sinh vật* và *đất*?

Câu 3: (0,5 điểm) Lấy 2 ví dụ về vai trò của bức chắn địa hình tạo nên sự phân hóa thiên nhiên giữa các sườn núi?

-----Hết-----

ĐỀ CHÍNH THỨC

Mã đề B

A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ: (5 điểm)

I. TRẮC NGHIỆM: (2 điểm) (Lựa chọn 01 đáp án đúng nhất và ghi vào giấy làm bài).

Câu 1: Giai cấp tư sản là Đảng cấp

- A. Tầng lớp. B. Quý tộc. C. thứ ba. D. tự do.

Câu 2: Lực lượng mới xuất hiện trong xã hội nước Anh vào đầu thế kỉ XVII là

- A. Tầng lớp. B. Nông dân. C. Quý tộc mới. D. Thương nhân.

Câu 3: Giữa thế kỉ XVI, Tây Ban Nha đã xâm chiếm hầu hết

- A. Lào. B. Phi-lip-pin. C. Mi-an-ma. D. In-đô-nê-xi-a.

Câu 4: Giữa thế kỉ XIX, ba nước Đông Dương là thuộc địa của

- A. Anh. B. Pháp. C. Đức. D. Hà Lan và Bồ Đào Nha.

Câu 5: Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Anh, Ban-đu-la là tướng chỉ huy quân đội

- A. Miến Điện. B. Mã Lai. C. Ấn Độ. D. Bru-nây

Câu 6: Người ép vua Lê nhường ngôi và lập ra nhà Mạc là

- A. Mạc Phúc Hải. B. Mạc Đăng Danh.

- C. Mạc Phúc Nguyên D. Mạc Đăng Dung.

Câu 7: Năm 1740, Nguyễn Danh Phương tập hợp nghĩa quân xây dựng căn cứ ở

- A. Điện Biên. B. Tam Đảo. C. Vân Đồn D. Đồ Sơn

Câu 8: Vị thủ lĩnh nào còn có tên là “quận He”?

- A. Hoàng Công Chất. B. Nguyễn Danh Phương.

- C. Lê Duy Mật. D. Nguyễn Hữu Cầu.

II. TỰ LUẬN: (3 điểm)

Câu 1 (1,5 điểm): Trình bày kết quả, ý nghĩa, tính chất của cuộc cách mạng tư sản Anh thế kỉ XVII?

Câu 2 (1,0 điểm): Hãy tóm tắt nét chính về hệ quả cuộc xung đột Trịnh – Nguyễn.

Câu 3 (0,5 điểm): Nhận xét được tác động của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài đối với xã hội Đại Việt thế kỉ XVIII.

B. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ: (5 điểm)

I. TRẮC NGHIỆM: (2 điểm) (Lựa chọn 01 đáp án đúng nhất và ghi vào giấy làm bài).

Câu 1: Địa hình đồng bằng nước ta chiếm:

- A. 3/4 diện tích phần đất liền. B. 2/3 diện tích phần đất liền.

- C. 1/4 diện tích phần đất liền. D. 1/3 diện tích đất liền.

Câu 2: Đường biển của nước ta dài bao nhiêu km?

- A. 3260km. B. 2360km. C. 3620km. D. 2630km.

Câu 3: Vùng núi Tây Bắc có địa hình cao nhất nước ta, cao trung bình khoảng:

- A. 500-1000m. B. 700-1500m. C. 1000-2000m. D. 2000-2500m.

Câu 4: Đâu là dãy núi đóng vai trò là ranh giới tự nhiên giữa miền Bắc và miền Nam?

- A. Bạch Mã. B. Bắc Sơn. C. Sông Gâm. D. Trường Sơn.

Câu 5: Nước ta không có chung Biển Đông với nước:

A. Thái Lan. B. Phi-lip-pin. C. Ma-lay-xi-a. D. Lào.

Câu 6: Trên bản đồ thế giới, Việt Nam nằm ở bán đảo nào sau đây?

A. Đông Dương. B. Tây Á. C. Đông Á. D. Triều Tiên.

Câu 7: Theo số liệu thống kê năm 2019, đỉnh Phan-xi-păng có độ cao:

A. 3100m. B. 3140m. C. 3147m. D. 4000m.

Câu 8: Đâu là vùng có địa hình thấp nhất nước ta?

A. đồng bằng sông Cửu Long. B. đồng bằng sông Hồng.
C. đồng bằng ven biển. D. Đông Nam Bộ.

II. TỰ LUẬN: (3 điểm)

Câu 1: (1,5 điểm) Em hãy cho biết vì sao đồi núi là bộ phận quan trọng nhất của cấu trúc địa hình Việt Nam?

Câu 2: (1 điểm) Em hãy cho biết ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm *khí hậu* Việt Nam?

Câu 3. (0,5 điểm) Ở địa phương em địa hình có những thuận lợi gì đối với sự phát triển kinh tế - xã hội ?

-----Hết-----

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA KÌ I - 2024-2025
MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ LỚP 8

Mã đề: A

A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ: (5 điểm)

I. TRẮC NGHIỆM: (2 điểm) Đúng mỗi câu 0,25đ

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đ/A	B	D	D	A	A	C	C	B

II. TỰ LUẬN: (3 điểm)

Câu	Đáp án/điểm
Câu 1: (1,5 điểm) Trình bày kết quả, ý nghĩa, tính chất của chiến tranh giành độc lập 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ?	- Kết quả: Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ đã lật đổ ách thống trị của thực dân Anh, đưa đến sự thành lập Hợp chúng quốc Mỹ và mở đường cho kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển. (0.5đ) - Ý nghĩa: Lật đổ ách thống trị của thực dân Anh, mở đường cho kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển, có ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh giành độc lập ở nhiều nước vào cuối thế kỉ XVIII - đầu thế kỉ XIX. (0.5đ) - Tính chất: Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ mang tính chất là một cuộc cách mạng tư sản (0.5đ)
Câu 2: (1,0 điểm) Hãy tóm tắt nét chính về hệ quả cuộc xung đột Nam – Bắc triều.	* Hệ quả: - Cuộc xung đột diễn ra trong một thời gian dài, đất nước bị chia cắt. - Cả vùng Thanh - Nghệ và đồng bằng Bắc Bộ đều là chiến trường. - Làng mạc bị tàn phá; sản xuất nông nghiệp, thủ công nghiệp bị đình trệ; trao đổi buôn bán giữa các vùng gặp nhiều khó khăn. - Đời sống nhân dân khốn cùng vì đói, vì bị bắt đi lính, đi phu và nhiều gia đình phải li tán.
Câu 3 (0.5 điểm): Nhận xét được tác động của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài đối với xã hội Đại Việt thế kỉ XVIII	Tác động: - Đẩy chính quyền Lê - Trịnh lún sâu vào cuộc khủng hoảng sâu sắc, toàn diện. - Chuẩn bị "mảnh đất" thuận lợi cho phong trào Tây Sơn phát triển mạnh mẽ ra Đàng Ngoài vào cuối thế kỉ XVIII.

A. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ: (5 điểm)

I. TRẮC NGHIỆM: (2 điểm) Đúng mỗi câu 0,25đ

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	B	A	C	B	C	A	D	A

II. TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Câu 1 (1,5 điểm)	* Đồi núi là bộ phận quan trọng nhất của cấu trúc địa hình Việt Nam vì:	1,5
	- Đồi núi chiếm $\frac{3}{4}$ diện tích lãnh thổ đất liền và là dạng địa hình phổ biến nhất, ngay ở các đồng bằng cũng gặp các núi sót...	0,5
	- Đồi núi ảnh hưởng đến nhiều cảnh quan chung: sự xuất hiện các đai cao theo địa hình: nhiệt đới chân núi, á nhiệt đới...	0,5
		0,5

	- Đồi núi ảnh hưởng lớn tới sự phát triển kinh tế - xã hội. Các vùng núi có những thế mạnh riêng về kinh tế: khai thác khoáng sản, trồng cây công nghiệp, chăn nuôi...	
Câu 2 (1 điểm)	* Ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm sinh vật và đất ở Việt Nam: - Việt Nam có hệ sinh vật phong phú, đa dạng, do: + Nước ta nằm ở vị trí tiếp giáp giữa lục địa và đại dương, đặc biệt là nơi hội tụ, di cư, di lưu của nhiều luồng động thực vật trong khu vực của châu Á... + Vùng biển nước ta nằm trong vùng nhiệt đới, có nhiệt độ nước biển tầng mặt cao, các dòng biển di chuyển theo mùa, sinh vật biển phong phú đa dạng... - Hệ sinh thái rừng nhiệt đới gió mùa phát triển trên đất feralit là cảnh quan tiêu biểu.	1đ 0,5 0,25 0,25
Câu 3 (0,5 điểm)	* Ví dụ: - Dãy Hoàng Liên Sơn làm suy yếu tác động của gió mùa đông Bắc khiến mùa đông ở Tây Bắc có thời gian ngắn hơn và nền nhiệt cao hơn Đông Bắc. - Dãy Trường Sơn gây nên hiệu ứng phơn tạo ra sự khác biệt về thời gian mùa mưa giữa hai sườn núi.	0,5đ 0,25 0,25

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA KÌ I - 2024-2025
MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ LỚP 8

Mã đề: B

A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ: (5 điểm)

I. TRẮC NGHIỆM: (2 điểm) Đúng mỗi câu 0,25đ

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đ/A	C	C	B	A	A	D	B	D

II. TỰ LUẬN: (3 điểm)

Câu	Đáp án/điểm
Câu 1: (1,5 điểm) Trình bày kết quả, ý nghĩa, tính chất của cuộc cách mạng tư sản Anh thế kỉ XVII?	- Kết quả: Cách mạng tư sản Anh đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, mở đường cho chủ nghĩa tư bản ở Anh phát triển nhanh chóng. - Ý nghĩa: Cách mạng tư sản Anh đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến, mở đường cho chủ nghĩa tư bản ở Anh phát triển nhanh chóng. - Tính chất: cuộc cách mạng này mang tính chất không triệt để vì đã không xoá bỏ tận gốc chế độ phong kiến và giải quyết vấn đề ruộng đất của nông dân.
Câu 2: (1,0 điểm) Hãy tóm tắt nét chính về hệ quả cuộc xung đột Trịnh – Nguyễn.	* Hệ quả: - Vùng đất Quảng Bình, Hà Tĩnh trở thành chiến trường ác liệt. - Chia cắt đất nước thành Đàng Ngoài và Đàng Trong - làm suy kiệt sức người, sức của; tàn phá đồng ruộng, xóm làng; giết hại nhiều người dân vô tội. - Ảnh hưởng đến sự phát triển chung của quốc gia - dân tộc.
Câu 3: (0,5 điểm) Nhận xét được tác động của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài đối với xã hội Đại Việt thế kỉ XVIII.	Tác động: - Đẩy chính quyền Lê - Trịnh lún sâu vào cuộc khủng hoảng sâu sắc, toàn diện. - Chuẩn bị "mảnh đất" thuận lợi cho phong trào Tây Sơn phát triển mạnh mẽ ra Đàng Ngoài vào cuối thế kỉ XVIII.

B. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ: (5 điểm)

I. TRẮC NGHIỆM: (2 điểm) Đúng mỗi câu 0,25đ

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	C	A	C	A	D	A	C	A

II. TỰ LUẬN: (3 điểm)

Câu 1 (1,5 điểm)	Đồi núi là bộ phận quan trọng nhất của cấu trúc địa hình Việt Nam vì:	1,5
	- Đồi núi chiếm $\frac{3}{4}$ diện tích lãnh thổ đất liền và là dạng địa hình phổ biến nhất, ngay ở các đồng bằng cũng gặp các núi sót...	0,5
	- Đồi núi ảnh hưởng đến nhiều cảnh quan chung: sự xuất hiện các đai cao theo địa hình: nhiệt đới chân núi, á nhiệt đới...	0,5
	- Đồi núi ảnh hưởng lớn tới sự phát triển kinh tế - xã hội. Các vùng núi có những thế mạnh riêng về kinh tế: khai thác khoáng sản, trồng cây công nghiệp, chăn nuôi...	0,5

Câu 2 (1 điểm)	<i>Ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm khí hậu Việt Nam:</i> - Nước ta nằm hoàn toàn trong đới nóng bán cầu Bắc, trong vùng gió mùa châu Á, một năm có hai mùa rõ rệt. - Phần đất liền nước ta hẹp ngang, lại giáp biển Đông, có nguồn ẩm dồi dào, các khối khí di chuyển qua biển vào sâu trong đất liền làm thiên nhiên nước ta chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển. - Nước ta nằm trong khu vực chịu nhiều ảnh hưởng của các cơn bão đến từ khu vực biển tây TBD...	1 0,25 0,5 0,25
Câu 2 (0,5 điểm)	Phân tích những thuận lợi của địa hình đối với sự phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương em. - Địa phương em thuộc khu vực đồng bằng, có vùng biển rộng, địa hình bằng phẳng, đất màu mỡ, nguồn nước dồi dào, dân cư đông đúc thuận lợi để phát triển các ngành kinh tế, đặc biệt biệt là ngành trồng trọt và thủy sản. Địa phương em nổi tiếng trong việc trồng các loại cây ăn quả như: bưởi, ổi, xoài...	0,5